

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/KDTM-PT

Ngày: 11 /01/2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng thuê giáo
xây dựng và phụ kiện.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Tuyết Băng**

Các Thẩm phán : **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

Bà Lê Thúy Linh

- Thư ký phiên toà: **Ông Lê Hồng Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Ông Trần Chí Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 192/2022/KDTM - PT ngày 09/12/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng thuê giáo xây dựng và phụ kiện”.

Do bản án sơ thẩm số 44/2022/KDTM-ST ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 642/2022/QĐ-PT ngày 19/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 676/2022/QĐ-HPT ngày 29/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: : Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại Kim Minh;

Địa chỉ: Đội 2, thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
Đại diện theo pháp luật: Ông Hữu Minh Cường; chức vụ Giám đốc, Đại diện theo ủy quyền của ông Cường: Bà Lê Thị Huệ, bà Nguyễn Thúy Quỳnh; (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 04/11/2020); ông Nguyễn Minh Cường, ông Nguyễn Việt Anh, bà Lê Thị Thùy, bà Lê Thị Huệ.

(Có mặt).

Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Công nghiệp Thiên An; Địa chỉ: Tổ dân phố Hòa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Hòa Bình, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh trình bày: Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Công nghiệp Thiên An ký kết hợp đồng kinh tế số 1608/2018/HĐKT/TA-KM ngày 16/8/2018, phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ và Hợp đồng nguyên tắc số 2907/2018/HĐNT/TA-KM ngày 27/9/2018 về việc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh sẽ cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An thuê một số dàn giáo xây dựng và các loại phụ kiện kèm theo phục vụ thi công các công trình tại dự án khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất và công trình Phú Lương, Hà Đông.

Căn cứ theo hợp đồng kinh tế số 1608/2018/HĐKT/TA-KM ngày 16/8/2018, phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An thuê của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh dàn giáo, cây chống, thép hộp và phụ kiện đi kèm để thi công tại công trình “Dự án Khu Liên Hợp sản xuất Gang Thép Hòa Phát Dung Quất”. Quy cách, chủng loại hàng hóa và đơn giá, khối lượng cụ thể theo bảng mục.

Trên cơ sở đó Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An sẽ tiến hành chuyển cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh một khoản tiền đặt cọc tương ứng với số lượng dàn giáo cần thuê theo từng đợt. Đồng thời, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh sẽ cử nhân viên tiến hành vận chuyển dàn giáo và các phụ kiện kèm theo tới các công trường mà Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đang nhận thi công và hàng tháng giữa hai công ty tổ chức xác nhận số lượng dàn giáo đang cho thuê trong tháng và về điều khoản thanh toán diễn ra như sau: vào ngày cuối cùng hàng tháng, hai bên tiến hành đối chiếu khối lượng thuê trong tháng. Từ ngày 01 đến ngày 05 các bên gửi bản mềm để đối chiếu khối lượng, tiếp theo từ ngày 06 đến ngày 10 Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh sẽ gửi hồ sơ gốc cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An. Theo đó, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh 100% giá trị tiền thuê trong tháng trong vòng 15 ngày kể từ ngày Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An nhận được hồ sơ cho việc thanh toán, phương thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản. Hồ sơ thanh toán bao gồm Công văn đề nghị thanh toán, Bảng đối chiếu công nợ, bảng đối chiếu khối lượng, bảng đối chiếu giá trị, hóa đơn giá trị gia tăng theo quy định của Bộ Tài chính.

Căn cứ Hợp đồng nguyên tắc số 2907/2018/HĐNT/TA-KM ngày 27/9/2018: “Bên B đồng ý cho thuê và bên A đồng ý thuê chủng loại, số lượng

hàng hóa cung cấp để phục vụ thi công xây lắp tại các công trình của bên A”. Do đó, Công ty Thiên An thuê dàn giáo và phụ kiện ở bất kỳ công trình nào của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh thì bên Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh có trách nhiệm giao đến các công trình đó cho công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An.

Sau khi ký hợp đồng, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh đã bàn giao thiết bị giáo xây dựng và phụ kiện cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An sử dụng đúng số lượng, chủng loại, thời hạn thuê. Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh xuất các hóa đơn, ký đối chiếu công nợ theo các bảng tính giá trị tạm ứng theo đơn hàng, bảng tổng hợp công nợ với Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An. Bên Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đã nhận thiết bị giáo xây dựng và phụ kiện, nhận hóa đơn giá trị gia tăng tương ứng với thời gian thuê theo đúng nội dung thỏa thuận;

Quá trình thực hiện hợp đồng, hai bên không tranh chấp gì. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đã thanh toán một phần công nợ cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh. Tuy nhiên đến nay Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh.

Theo bảng tổng hợp công nợ được Hai Công ty tổng hợp vào ngày **30/09/2019**, theo đó Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An còn nợ Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh số tiền sau:

Bảng 1: Công trình 1 Dung Quất – Hòa Phát.

A. CÔNG TRÌNH DUNG QUẤT – HÒA PHÁT.					
STT	Thời gian	Nội dung	Số nợ (VNĐ)	Đã trả (VNĐ)	Diễn giải
1	31/10/2018	Tiền thuê giáo đến tháng 10/2018	175.669.601		Hóa đơn 0000208 ngày 30/11/2018
2	30/11/2018	Tiền thuê giáo đến 11/2018	252.725.140		Hóa đơn 0000312 ngày 30/12/18
3	30/12/2018	Tiền thuê giáo đến 12/2018	344.106.217		
4	20/02/2019	Tiền thuê giáo đến 01/2019	353.924.495		
5	28/02/2019	Tiền thuê giáo đến 02/2019	164.026.556		
6	31/03/2019	Tiền thuê giáo đến 03/2019	282.490.179		
7	30/04/2019	Tiền thuê giáo đến 04/2019	276.957.845		

8	31/05/2019	Tiền thuê giáo đến 05/2019	213.689.770		
9	30/06/2019	Tiền thuê giáo đến 06/2019	201.988.481		
10		Đền bù hao hụt mất hàng Hòa Phát	1.598.330.000		
		Giảm trừ tiền thiết bị máy móc	343.854.848		
		Giảm trừ hỗ trợ công trình	200.000.000		
Số nợ là: 3.320.053.436					
1	17/08/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		35.017.840	
2	19/09/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		74.011.000	
3	26/08/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		18.756.800	
4	04/10/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		93.875.476	
5	16/10/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		20.640.000	
6	26/10/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		20.818.000	
7	02/11/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		62.436.000	
8	16/11/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		85.480.000	
9	23/11/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		70.880.000	
10	07/12/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		53.480.000	
11	31/01/2019	Tạm ứng tiền thuê giáo		100.000.000	
Số tiền đã thanh toán: 635.395.116 VND					
Dư nợ còn lại= (Số nợ) - (đã thanh toán) tức 3.320.053.436- 635.395.116 = 2.684.658.320đ					

Bảng 2: Công trình 2 Phú Lương – Hà Đông

B. CÔNG TRÌNH PHÚ LƯƠNG – HÀ ĐÔNG					
STT	Thời gian	Nội dung	Số nợ (VND)	Đã trả (VND)	Diễn giải
1	31/10/2018	Tiền thuê giáo đến tháng 10/2018	115.543.608		Hóa đơn 0000209 ngày 30/11/2018
2	30/11/2018	Tiền thuê giáo đến tháng 11/2018	74.396.518		Hóa đơn 0000311 ngày 31/12/2018
3	31/12/2018	Tiền thuê giáo đến tháng 12/2018	77.178.552		Hóa đơn 000414 ngày 20/02/2019

4	20/02/2019	Tiền thuê giáo đến tháng 01/2019	57.721.249		
5		Đền bù hao hụt mất Phú Lương	480.150.000		
Số nợ là: 804.989.928					
1	29/08/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		73.040.000	
2	14/09/2018	Tạm ứng tiền thuê giáo		66.400.000	
Số tiền đã thanh toán: 139.440.000					
Dư nợ còn lại = (Số nợ) – (đã thanh toán) tức 804.989.928 - 139.440.000 = 665.549.928đ					

Tổng cộng số tiền Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Công nghiệp Thiên An còn nợ Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh đối với hai công trình trên là:

$$2.684.658.320đ + 665.549.928đ = 3.350.208.248 \text{ đồng.}$$

Ngoài ra, căn cứ theo Hợp đồng số 1608/2018/HĐKT/TA-KM thì khi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An còn phải trả cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh số tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 30/09/2019 đến ngày Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An trả đầy đủ số tiền nợ trên cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh, lãi suất được xác định theo lãi suất cho vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) theo từng thời điểm.

Nay, Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh đề nghị Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử, buộc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An phải thanh toán trả cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh số tiền nợ gốc 3.350.208.248 đồng và lãi chậm trả 496.503.218 đồng theo hai hợp đồng kinh tế nêu trên.

- Đối với yêu cầu của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đề nghị đối trừ khoản nợ do bà Lê Thị Kim Anh, là vợ ông Hữu Minh Cường mua căn hộ SH14.02 FLC Quảng Bình ngày 24/12/2019 của bà Cao Thị Hải Yến, là vợ ông Phan Hòa Bình với số tiền là 1.073.157.120 đồng; đối trừ số tiền Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đã thi công Công trình nhà xưởng Kim Minh Quế Cường Quảng Nam cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh là 2.200.000.000 đồng. Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh không đồng ý vì đây là các quan hệ cá nhân và không có bất kỳ Hợp đồng hợp tác nào giữa hai công ty về công trình Kim Minh Quế Cường Quảng Nam, yêu cầu này không liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đưa ra ý kiến phản đối này mục đích là để trì hoãn việc trả nợ cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh.

Tại các lời khai Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An trình bày: Công ty xác nhận Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An và Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh có ký 02 hợp đồng và thực hiện hợp đồng như Nguyên đơn trình bày ở trên. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An xác nhận số nợ như đã ký ở Bảng tổng hợp công nợ ngày 30/9/2019. Công ty đã thanh toán được một phần nợ cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh là 774.835.116 đồng; còn lại số nợ gốc 3.350.208.248đ và lãi chậm trả 496.503.218 đồng như Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh trình bày là đúng. Tuy nhiên, Công ty đề nghị đối trừ với khoản nợ do bà Lê Thị Kim Anh, là vợ ông Hữu Minh Cường mua căn hộ SH14.02 FLC Quảng Bình ngày 24/12/2019 của bà Cao Thị Hải Yến, là vợ ông Phan Hòa Bình với số tiền là 1.073.157.120 đồng; đối trừ số tiền Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đã thi công Công trình nhà xưởng Kim Minh Quế Cường Quảng Nam cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh là 2.200.000.000 đồng. Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An cung cấp 02 tài liệu gồm: 01 giấy viết tay “biên bản nghiệm thu kỹ thuật lắp dựng kết cấu nhà xưởng Kim Minh Quế Cường” ngày 02/01/2020 không có chữ ký của đại diện theo pháp luật của hai công ty, không có dấu công ty; 01 giấy viết tay ghi ngày 24/12/2019 về việc nhận chuyển nhượng căn hộ giữa bà Cao Thị Hải Yến và bà Lê Thị Kim Anh (đều là bản phô tô).

Ông Phan Hòa Bình là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An xác nhận việc ông dùng tài sản là căn hộ ở FLC và tiền công trình Kim Minh Quế Cường Quảng Nam để đối trừ công nợ là có thỏa thuận với ông Cường nhưng không lập hợp đồng hay giấy thỏa thuận nào giữa hai công ty, nay Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh phủ nhận, ông không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác, nên ông không yêu cầu đối trừ công nợ tại vụ án này để khởi kiện ông Cường, bà Kim Anh bằng vụ án khác.

Tại bản khai ngày 20 tháng 4 năm 2022, bà Lê Thị Kim Anh (vợ ông Hữu Minh Cường) trình bày: Bà khẳng định, bà và bà Hải Yến có quan hệ quen biết và có việc mua bán căn hộ III SH1402 tại dự án FLC Quảng Bình, việc mua bán viết tay ngày 24.12.2019. Giao dịch này mang tính cá nhân giữa hai người không liên quan đến hai Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An và Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh, cũng như không có thỏa thuận nào về việc đối trừ công nợ giữa hai công ty này. Bà đề nghị không đưa bà vào tham gia tố tụng vì tranh chấp giữa hai công ty không liên quan đến bà.

Tại bản khai ngày 13 tháng 5 năm 2022, bà Cao Thị Hải Yến (vợ ông Phan Hòa Bình - Công ty Thiên An) trình bày: Việc mua căn hộ III SH1402 tại dự án FLC Quảng Bình giữa bà Yến và bà Lê Thị Kim Anh là có thật. Bà Yến là

người bán, bà Kim Anh là người mua. Do bà Yên đứng tên căn hộ với tư cách cá nhân. Khi bán căn hộ cho bà Kim Anh hai bên chỉ viết giấy viết tay với nhau. Bà Yên không làm việc với Công ty Kim Minh mà chỉ thực hiện việc giao dịch mua bán này theo chỉ đạo của ông Phan Hòa Bình. Không có văn bản thỏa thuận đối trừ nghĩa vụ trả nợ giữa hai công ty mà chỉ nghe ông Bình nói đã thống nhất với ông Cường. Bà đề nghị Tòa án không đưa bà vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, vì đây là việc của hai Công ty.

Tại bản án sơ thẩm số 44/2022/KDTM-ST ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh đối với Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An.

2. Buộc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An phải thanh toán trả Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Kim Minh tổng số tiền là 3.350.208.248 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ, ba trăm năm mươi triệu, hai trăm linh tám nghìn hai trăm bốn mươi tám đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu bị đơn phải chịu khoản tiền lãi 496.503.218 đồng do nguyên đơn rút yêu cầu.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 26/9/2022 Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Lý do đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm do Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đã đối trừ công nợ với Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Kim Minh; Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của Công ty bị ốm, Công ty có cử người đến nộp đơn xin hoãn phiên tòa và chứng cứ bổ sung không được công ty ủy quyền tham gia phiên tòa, nhưng Tòa án vẫn tiến hành xét xử là không đảm bảo quyền lợi cho đương sự.

Tại phiên tòa hôm nay Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Các đương sự thống nhất xác nhận ngoài các tài liệu chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác để nộp cho Tòa án và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ thủ tục thụ lý vụ án, mở phiên tòa và tại phiên tòa xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án và phân tích nội dung vụ án, xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm; Về án phí các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Công nghiệp Thiên An làm trong thời hạn luật định. Người kháng cáo đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm, nên việc kháng cáo là hợp lệ. Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền.

Xét yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Công nghiệp Thiên An cho rằng tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo pháp luật của công ty vắng mặt, Công ty có cử bà Vũ Thị Dung đến Tòa nộp đơn xin hoãn phiên tòa và các tài liệu chứng cứ bổ sung, bà Dung không được Công ty ủy quyền tham gia phiên Tòa, nhưng Tòa án vẫn tiến hành xét xử là không đảm bảo quyền lợi cho đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành mở phiên tòa xét xử vụ án 4 lần cụ thể lần 1 vào ngày 28/6/2022; ngày 21/7/2022; ngày 18/8/2022 và ngày 12/9/2022. Tòa án cấp sơ thẩm đã tổng đạt quyết định xét xử và các Quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự. Tuy nhiên, phiên tòa lần 1 Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An xin hoãn phiên tòa; phiên tòa mở lần hai và lần ba Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh xin hoãn phiên tòa. Phiên tòa mở lần thứ 4 vào ngày 12/9/2022 Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An đã cử người đến nộp đơn xin hoãn phiên tòa với lý do: ngày 9/9/2022 ông Phan Hòa Bình là người đại diện theo pháp luật của công ty cổ phần đầu tư xây dựng Công nghiệp Thiên An mới nhận được văn bản gốc quyết định hoãn phiên tòa, nên không có thời gian chuẩn bị các chứng cứ liên quan đến vụ kiện và có thời gian để thuê luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho công ty. Xét thấy theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “ Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc thì các đương sự có quyền và nghĩa vụ giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án...”; Khoản 4 Điều 96 quy định: “Thời hạn giao nộp chứng cứ do Thẩm phán được phân công giải quyết vụ việc ấn định nhưng không được vượt quá thời hạn chuẩn bị xét xử theo thủ tục sơ thẩm....”. Hơn nữa vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý ngày 24/12/2020 nhưng đến ngày 12/9/2022 mới được giải quyết, nhưng suốt cả quá trình Tòa án

cấp sơ thẩm giải quyết Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An không xuất trình các tài liệu chứng cứ và mời luật sư để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho mình, mà cho đến khi Tòa án cấp sơ thẩm đưa vụ án ra xét xử lần thứ 4 thì Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An mới nại ra lý do xuất trình chứng cứ và mời luật sư để xin hoãn phiên tòa, là không thỏa đáng, Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xét xử vắng mặt Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An là phù hợp với quy định Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Hội đồng xét xử xét thấy tại Hợp đồng kinh tế số 1608/2018/HĐKT/TA-KM ngày 16/8/2018 các bên có thỏa thuận khi xảy ra tranh chấp mà không hòa giải được thì cơ quan giải quyết là trọng tài kinh tế thành phố Hà Nội làm trung gian giải quyết. Quyết định của trọng tài kinh tế là căn cứ buộc các bên phải chấp hành. Xét thấy, ngày 02/4/2020 Công ty TNHH sản xuất và thương mại có công văn số 0204/CVKM-2020 về việc thông báo về thỏa thuận cơ quan giải quyết tranh chấp theo Hợp đồng đã ký gửi cho Công ty cổ phần đầu tư công nghiệp Thiên An với nội dung: “... Theo điều V cam kết chung của hợp đồng đã ký hai bên sẽ nhờ trọng tài kinh tế thành phố Hà Nội làm trung gian giải quyết. Tuy nhiên sau khi xem xét lại điều khoản này chung tôi nhận thấy tại thời điểm ký kết hợp đồng không có trung tâm trọng tài nào có tên là Trọng tài kinh tế thành phố Hà Nội. Hai Công ty không lựa chọn chính xác trung tâm trọng tài, vì vậy điều khoản này không thể thực hiện được. do vậy chúng tôi thông báo hủy bỏ điều khoản nhờ trọng tài kinh tế thành phố Hà Nội làm trung gian giải quyết và thống nhất mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến các hợp đồng sẽ do Tòa án có thẩm quyền giải quyết...”. Ngày 03/4/2020 ông Phan Hòa Bình – Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An có công văn số 0304/TA/CV-2020 gửi Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh với nội dung: “... Căn cứ thông báo số 0204/CVKM-2020 ngày 02/4/2020 về việc thông báo về thỏa thuận cơ quan giải quyết tranh chấp theo hợp đồng đã ký. Công ty chúng tôi đồng ý với ý kiến đề xuất của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh: hủy bỏ điều khoản nhờ trọng tài kinh tế thành phố Hà Nội làm trung gian giải quyết và thống nhất mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến các Hợp đồng sẽ do Tòa án có thẩm quyền giải quyết. Do đó, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An. Hội đồng xét xử xét thấy Hợp đồng kinh tế số 1608/2018/HĐKT/TA-KM ngày 16/8/2018 và phụ lục Hợp đồng kinh tế số 01/PLHĐ và Hợp đồng nguyên tắc số 2907/2018/ HĐNT/TA-KM ngày 27/9/2018 giữa Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Kim Minh và Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An, được các bên ký kết trên cơ sở tự nguyện, về hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật, nên phát sinh hiệu lực đối với các bên.

Sau khi ký kết Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Kim Minh đã thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết theo hợp đồng cụ thể Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh đã thực hiện việc cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An thuê giáo và phụ kiện tại các công trình Dung Quất Hòa Phát và công trình Phú Lương Hà Đông. Hai bên Công ty đã thực hiện các điều khoản của hợp đồng, không có tranh chấp gì. Ngày 30/9/2019, hai Công ty đã tiến hành ký chốt tổng hợp công nợ theo đó Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An xác nhận còn nợ Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh số tiền là 3.350.208.248 đồng. Tuy nhiên, đến nay Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An không thanh toán trả số tiền nợ này cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh theo thỏa thuận.

Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm bị đơn có ý kiến giữa hai công ty đã có thỏa thuận đối trừ nợ với nhau. Xét thấy, quá trình Tòa án giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Công nghiệp Thiên An không có đơn phản tố và cũng không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc thỏa thuận đối trừ nợ giữa hai công ty. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã tiến hành lấy lời khai của bà Kim Anh và bà Hải Yến về việc mua bán căn hộ SH14.02 FLC Quảng Bình, bà Kim Anh và bà Hải Yến đều khẳng định đây là giao dịch mang tính chất cá nhân, không đại diện cho Công ty. Việc đối trừ nợ có hay không họ không được biết. Đồng thời đề nghị không đưa họ vào tham gia tố tụng.

Hơn nữa, ngày 01/6/2022 ông Phan Hòa Bình đại diện theo pháp luật của Công ty Thiên An có lời khai cho rằng việc ông dùng tài sản là căn hộ ở FLC và tiền công trình Kim Minh Quế Cường Quảng Nam để đối trừ nợ là có thỏa thuận giữa ông với ông Hữu Minh Cường nhưng không lập hợp đồng hay giấy thỏa thuận nào giữa hai công ty, nay Công ty Kim Minh phủ nhận, ông không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác, nên ông không yêu cầu đối trừ nợ tại vụ án này mà đề khởi kiện bằng vụ án khác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết yêu cầu này của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An yêu cầu Tòa án xem xét yêu cầu này để đối trừ nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu này vượt quá phạm vi xét xử của cấp phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử không xem xét nội dung này. Nếu sau này Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An có yêu cầu thì khởi kiện bằng vụ kiện khác.

Từ những căn cứ trên, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh buộc Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An phải thanh toán trả cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh số tiền nợ gốc 3.350.208.248 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy

định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Đối với yêu cầu thanh toán tiền lãi chậm trả:** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An phải thanh toán khoản nợ lãi chậm thanh toán là 496.503.218 đồng tính từ 31/01/2019 đến ngày 10/4/2020. Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh đã rút phần yêu cầu công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An phải trả khoản tiền lãi chậm thanh toán này cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh. Việc rút yêu cầu đối với phần lãi chậm trả của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh đối với Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An là hoàn toàn tự nguyện, nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về lãi của Công ty TNHH sản xuất và thương mại Kim Minh là phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm các đương sự không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích trên xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An

Đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ nên được chấp nhận.

Về án phí: Người kháng cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 30, 220, 227; khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 138, 139, 141, 143, 144 Luật Xây dựng năm 2014.

Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Giữ nguyên bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 44/2022/KDTM-ST ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Về án phí :

+ Án phí phúc thẩm: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng công nghiệp Thiên An phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm được trừ vào 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí công ty đã nộp theo biên lai thu tiền tạm

ứng án phí số 0010587 ngày 27/9/2022 của chi cục thi hành án quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thùy Linh Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Ngô Tuyết Băng

Nơi nhận:

- Tòa án ND quận Hà Đông, Hà nội
- VKSND TP Hà Nội
- Chi cục thi hành án quận Hà Đông
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Tuyết Băng

